**BÀI DỰ THI GIẢI BÚA LIỀM VÀNG NĂM 2025**

Người dự thi: **NGUYỄN VĂN VIẾT**

Đơn vị: Chi bộ Sửa chữa, Đảng bộ Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Đảng bộ Tổng công ty Điện lực - TKV.

**VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CUỘC CÁCH MẠNG TINH GỌN BỘ MÁY CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, GẮN VỚI SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, THỰC HIỆN MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP**

**I. MỞ ĐẦU**

*Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định, quyết định “sắp xếp lại giang sơn” là bước đi lịch sử có ý nghĩa chiến lược, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của sự nghiệp hoàn thiện bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện thể chế và tổ chức của hệ thống chính trị đồng bộ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, hướng tới hoàn thiện một nền hành chính quản trị hiện ại, kiến tạo, gần dân, sát dân, vì nhân dân phục vụ, để mọi lợi ích thuộc về nhân dân.*

[](https://nghean.dcs.vn/vi-vn/tin/bo-chinh-tri--ban-bi-thu-hop-trien-khai-thuc-hien-sap-xep-to-chuc-bo-may-cua-he-thong-chinh-tri/24021-352585-843054#full)

*Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì cuộc họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính các cấp. Ảnh: TTXVN*

Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới, việc đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trở thành nhiệm vụ cấp bách, nhằm đáp ứng những yêu cầu của thực tiễn.

Đây không chỉ là yêu cầu về cải cách hành chính, mà là một cuộc cách mạng toàn diện về tư duy quản lý, phương thức tổ chức và tinh thần phục vụ nhân dân, nhằm tối ưu hóa tổ chức bộ máy, từ đó nâng cao hiệu quả trong mọi hoạt động, tạo thế và lực để cả dân tộc chuyển mình, bứt phá mạnh mẽ, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban chấp hành Trung ương là chủ trương lớn, không chỉ tác động sâu sắc đến năng lực lãnh đạo của bộ máy các cấp, mà còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị , hệ thống tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đã từng bước được đổi mới; chức năng, nhiệm vụ được phân định, điều chỉnh hợp lý hơn, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN và phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN.

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai quyết liệt, đồng bộ từ sớm, từ xa. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã kịp thời định hướng các chủ trương, nhiệm vụ cụ thể; các cấp ủy, các cơ quan chức năng theo thẩm quyền đã ban hành đầy đủ các văn bản hướng dẫn, văn bản quy định chi tiết, tạo hành lang pháp lý thuận lợi để các địa phương tổ chức thực hiện.

**II. NỘI DUNG**

**1. Sự cần thiết phải đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị**

Từ lịch sử phát triển của các quốc gia trên thế giới cho thấy, mọi nhà nước, dù ở thể chế nào cũng đều trải qua quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy để thích ứng với yêu cầu của thời đại. Chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc không phải là chủ trương mới của Đảng, mà là phương thức tiến hành mới trên cơ sở tổng kết, tiếp nối, kế thừa, phát huy những di sản trong sự nghiệp cách mạng của Ðảng, nhằm hướng tới mục tiêu tối thượng là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, ưu tiên nguồn lực cho phát triển đất nước, phục vụ nhân dân.

Trong các giai đoạn cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác tổ chức là “then chốt của then chốt”, quyết định to lớn đến sự phát triển của đất nước. Từ Đại hội VI (năm 1986), khi tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng ta đã xác định đi cùng với đổi mới kinh tế phải đổi mới bộ máy nhà nước. Trong gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả,… và đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, việc thực hiện vẫn còn sức ỳ và bộc lộ nhiều hạn chế, tồn tại. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị vẫn còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc trung gian; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều cơ quan, bộ phận còn chồng chéo, trùng lắp; việc sắp xếp chưa thực sự đồng bộ, tổng thể từ trung ương đến địa phương, làm giảm hiệu quả và gây lãng phí nguồn lực. Một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước chậm đi vào thực tiễn cuộc sống. Biên chế bộ máy hành chính ở một số địa phương lớn, gây áp lực về ngân sách và làm giảm tính linh hoạt trong quản lý, điều hành. Việc tinh giản biên chế mới tập trung giảm được số lượng người xin nghỉ chế độ trước tuổi mà chưa gắn với vị trí việc làm, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC). Theo số liệu từ Bộ Tài chính, chi cho bộ máy hành chính chiếm khoảng 70% tổng ngân sách chi tiêu thường xuyên của Nhà nước (trong khi con số này ở nhiều nước chỉ khoảng 48-50%), do đó không đủ nguồn lực để đầu tư phát triển. Năng lực thực tiễn của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu còn những hạn chế nhất định trong đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Việt Nam gặp nhiều rào cản, khó khăn, chậm trễ... trong hội nhập quốc tế nếu không quyết liệt tinh gọn bộ máy đang quá cồng kềnh. Cuộc tinh gọn tổ chức bộ máy lần này chính là sự thay đổi căn bản, thực chất, sâu sắc về cách tiếp cận cũng như thái độ, quyết tâm chính trị cao của toàn hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng và vai trò của người đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm. Tiếp tục quyết liệt thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW để tinh gọn tổ chức bộ máy phù hợp với điều kiện, tình hình mới không chỉ là đòi hỏi tất yếu từ thực tiễn của đất nước mà còn là yêu cầu khách quan của xu thế thời đại và là ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị.

**2. Thực tiễn hiệu quả sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thời gian qua**

Thực tiễn gần 40 năm đổi mới cho thấy, hệ thống chính trị của Việt Nam do Đảng lãnh đạo đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, được khẳng định bằng những kết quả cụ thể trên nhiều lĩnh vực. Tuy nhiên, trước kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc cần thực hiện cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, điều chỉnh địa giới, để tạo nền tảng, mở đầu, tạo động lực phát triển mới.

***Tiết kiệm ngân sách nhà nước, giảm chi phí hành chính, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có của các địa phương, tăng hiệu quả hoạt động***

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị đã được sắp xếp, hợp nhất, tinh gọn thêm một bước. Theo báo cáo của Bộ Nội vụ, thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019-2021, cả nước giữ nguyên 63 tỉnh, thành phố; giảm còn 705 đơn vị cấp huyện (giảm 08 đơn vị); giảm còn 10.598 đơn vị hành chính cấp xã (giảm 562 đơn vị). Thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2024, cả nước giữ nguyên số lượng 63 tỉnh, thành phố; giảm còn 696 đơn vị hành chính cấp huyện (giảm 09 đơn vị); giảm còn 10.035 đơn vị hành chính cấp xã (giảm 563 đơn vị). Việc thực hiện sáp nhập để mở rộng địa giới hành chính gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch tổng thể quốc gia, phát huy lợi thế của từng địa phương trong phát triển bền vững.

Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau khi tinh gọn bộ máy hiện còn 14 bộ, 03 cơ quan ngang bộ và 05 cơ quan thuộc Chính phủ (giảm 05 đầu mối so với đầu nhiệm kỳ); giảm 13/13 tổng cục và tương đương; giảm 519 cục và tổ chức tương đương (giảm 77,6%); giảm 219 vụ và tương đương (giảm 54,1%); giảm 3.303 chi cục và tương đương (giảm 91,7%); giảm 203 đơn vị sự nghiệp công lập.

Về sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, tính đến ngày 30-3-2025, các địa phương giảm 343 cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh (giảm 29,1%)(2).

Theo báo cáo của Bộ Nội vụ, từ năm 2015 đến năm 2023, cả nước đã tinh giản được 84.140 biên chế, số biên chế trong các cơ quan hành chính sự nghiệp đã được tinh giản theo hướng giảm dần từng năm (trung bình khoảng 10% biên chế so với trước). Việc tinh giản biên chế và giảm bớt các đầu mối, tầng nấc trung gian đã đem lại hiệu quả rõ rệt, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, tăng hiệu quả quản lý đa ngành. Những kết quả đạt được ban đầu như giảm chi phí, tăng hiệu suất… đã chứng minh tính khả thi của chính sách. Theo Bộ Nội vụ, sau khi tinh gọn bộ máy Chính phủ, hiệu suất giải quyết thủ tục hành chính tăng 30%; sau khi sáp nhập các cơ quan có chức năng tương đồng, số lượng cơ quan quản lý hành chính ở các tỉnh đã giảm tới 20-30%, giúp giảm biên chế và chi phí hoạt động, đồng thời tăng hiệu quả công việc.

Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII (tháng 4-2025) đã thống nhất tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, kết thúc hoạt động của cấp huyện từ ngày 01-7-2025. Theo Nghị quyết số 202/2025/QH 15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tính đến ngày 12-6-2025, Việt Nam có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh bao gồm 28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc trung ương. Đây có thể coi là giai đoạn hai của cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy với điểm nhấn là tái cấu trúc mô hình chính quyền địa phương theo hướng hai cấp, kết thúc hoạt động của 696 đơn vị hành chính cấp huyện, tổ chức lại cấp xã với mục tiêu giảm khoảng 60 - 70% tổng số xã, phường, thị trấn, giảm đầu mối cấp sở, cấp phòng ở tỉnh, đồng thời điều chỉnh quy mô, địa giới hành chính một cách hợp lý và khoa học hơn, thể hiện khát vọng mạnh mẽ trong việc kiến tạo một hệ thống quản trị hiện đại, linh hoạt và thực sự gần dân.

Các chuyên gia kinh tế ước tính, việc sáp nhập, tinh gọn tổ chức bộ máy sẽ giúp tiết kiệm khoảng 262.500 tỷ đồng mỗi năm, chiếm khoảng 3,8% GDP cả nước. Đây là nguồn lực kinh tế rất lớn để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Ngân sách nhà nước sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng điểm thay vì dàn trải cho quá nhiều đơn vị nhỏ lẻ. Nguồn ngân sách tiết kiệm được đầu tư trở lại cho an sinh xã hội mà chính sách miễn giảm học phí vừa được triển khai là minh chứng rõ ràng. Với 24.000 tỷ đồng được phân bổ, chính sách này mang lại lợi ích cho hơn 17 triệu học sinh trên cả nước. Với nguồn tiết kiệm từ cải cách hành chính, Việt Nam có thể tăng từ 14,2% ngân sách quốc gia cho giáo dục lên 18-20%, tăng từ 3,7% GDP chi y tế công lên 5,5-6% GDP, mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế từ 91% lên 98-99%, đồng thời giảm gánh nặng chi trực tiếp từ túi người dân, tiến tới miễn viện phí cho toàn dân để mỗi người dân Việt Nam thực sự có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đây là bước tiến lớn hướng tới công bằng, mang ý nghĩa tích cực lâu dài cho xã hội.

**3. Thách thức trong đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị**

[](https://a.tcnn.vn/Images/images/202505141219274188z6599938260106573b408d4af219b5fa945b9d0cfc1819-17472052897071598768426-1747213535765-17472135360281594485462.jpg)

*Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà tiếp thu, giải trình, làm rõ một số vấn đề đại biểu Quốc hội nêu liên quan đến dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV. Ảnh: chinhphu.vn*

Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị mang lại nhiều lợi ích to lớn, song cũng sẽ đối mặt với một số thách thức.

Đối với tổ chức đơn vị hành chính và tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương

Bối cảnh hiện nay đặt ra yêu cầu cao về cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức xã hội và khu vực tư nhân. Tuy nhiên, mối quan hệ công - tư tại Việt Nam vẫn còn nhiều rào cản và chưa được phát triển đầy đủ, làm giảm tính hiệu quả trong việc tạo ra các giải pháp sáng tạo, linh hoạt và thích ứng với thay đổi.

Quá trình chuyển đổi số tuy được đẩy mạnh nhưng chưa được triển khai đồng đều trên phạm vi cả nước, có thể làm tăng mức độ chênh lệch về hiệu quả trong thực hiện cải cách hành chính giữa các địa phương. Một số khu vực, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo hiện vẫn chưa có đầy đủ hạ tầng công nghệ hiện đại.

Sự khác biệt trong phương thức tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương là không lớn. Sự khác biệt trong quản lý hành chính nhà nước ở địa bàn nông thôn và ở địa bàn đô thị chưa thực sự được phân định rõ rệt. Phân cấp, phân quyền chưa thực sự được đẩy mạnh theo chủ trương của Đảng, chưa tương xứng với nỗ lực của Chính phủ trong phát huy vai trò tập trung vào hoạch định chính sách và định hướng chiến lược của cấp trung ương, trong khi địa phương được trao quyền nhiều hơn trong triển khai thực hiện.

Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công

Khó khăn nhất trong tinh gọn bộ máy là giải quyết vấn đề con người. Số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức nhà nước phải rời khỏi bộ máy rất lớn, những khó khăn trong việc sắp xếp lại người lao động dôi dư và đòi hỏi đội ngũ ở lại phải có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới khi công việc nhiều hơn, phạm vi rộng hơn, yêu cầu về chất lượng cao hơn, bảo đảm cho công việc thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

Chất lượng đội ngũ CBCCVC hiện chưa đồng đều, năng lực, trình độ còn hạn chế, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo. Yêu cầu thiết kế cơ chế hữu hiệu để đánh giá, sàng lọc, đưa ra khỏi cơ quan nhà nước đối với những CBCCVC không đủ năng lực, phẩm chất, uy tín và sử dụng người có năng lực ưu trội là rất cấp thiết nhưng chưa thực sự phát huy trên thực tế.

Bên cạnh đó, tâm lý lo lắng, ngại thay đổi, an phận, không tuân thủ sự thay đổi và bảo vệ lợi ích cục bộ có thể xuất hiện trong một bộ phận CBCCVC cũng là rào cản lớn, ảnh hưởng đến quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Một số nơi vẫn còn tâm lý “giữ người, giữ biên chế”. Sự khác biệt về văn hóa, phong tục tập quán, địa lý và người dân lo ngại về khoảng cách di chuyển, thủ tục hành chính phát sinh khi sáp nhập.

Cơ hội lớn đang mở ra cho cả hệ thống chính trị, tuy nhiên khó khăn, thách thức phía trước còn rất lớn, đòi hỏi sự đoàn kết, quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt trong thực hiện.

**III. KẾT LUẬN**

Xây dựng, tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống chính trị mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới; tập trung hoàn thiện thể chế theo tinh thần “vừa chạy, vừa xếp hàng” để nhanh chóng đưa chủ trương của Đảng vào thực tiễn cuộc sống

Nâng cao năng lực quản trị quốc gia và hiện đại hóa hệ thống tổ chức quản lý của bộ máy nhà nước trong hệ thống chính trị là mục tiêu xuyên suốt và là yêu cầu tất yếu để phát triển đất nước. Để hiện thực hóa mục tiêu này, cần xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả cải cách tổ chức bộ máy một cách cụ thể, minh bạch, đặc biệt là các chỉ số về mức độ hài lòng của người dân, hiệu suất công việc, chi phí vận hành và hiệu quả kinh tế - xã hội. Đồng thời, xây dựng cơ chế sàng lọc và giám sát, đánh giá, cải tiến liên tục; hoàn thiện khung pháp lý và chính sách về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đẩy mạnh chuyển đổi số; đổi mới mô hình quản trị địa phương theo hướng phân cấp, phân quyền rõ ràng và tăng cường trách nhiệm giải trình. Xây dựng chế độ công vụ mới theo vị trí việc làm, theo hướng năng động, trách nhiệm, minh bạch, dựa trên hiệu quả công việc và trọng dụng nhân tài, xác định “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả”. Tái bố trí nhân sự một cách linh hoạt. Xây dựng môi trường làm việc thuận lợi để cán bộ, đảng viên được phát huy tối đa năng lực, trình độ, sở trường, tính tự chủ, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, từ đó nâng cao hiệu quả và tính linh hoạt trong quản lý. Ðồng thời, tăng cường hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để nâng cao trình độ chuyên môn, công nghệ, đạo đức công vụ và năng lực thích ứng để đội ngũ CBCCVC đáp ứng tốt yêu cầu công việc trong bối cảnh mới.

Trong bối cảnh đầy biến động hiện nay, việc đặt lợi ích quốc gia, dân tộc lên cao nhất, lấy nhân dân làm trung tâm là nguyên tắc cốt lõi để định hướng cải cách, tìm ra cách tiếp cận mới trong quản lý nhà nước, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thành công cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực thích ứng của hệ thống chính trị trước những yêu cầu mới của thời đại.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị , hệ thống tổ chức của Đảng

[2]. ĐCSVN: Tài liệu tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai nghị quyết Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII, ngày 15-4-2025.

[3]. 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII

[4]. Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025.

[5]. Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

[6]. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ (2025).